

HỆ THỐNG QUẢN LÝ THI TỐT NGHIỆP THPT VÀ HỖ TRỢ XÉT TUYỂN CHUNG

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

(Dành cho thí sinh)

Hà Nội, 07/2024

MỤC LỤC

1. GIỚI THIỆU	3
1.1. Mục đích và ý nghĩa của Tài liệu	3
1.2. Phạm vi áp dụng	3
1.3. Các thuật ngữ và từ viết tắt.....	3
2. TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM.....	4
2.1. Tổng quan về sản phẩm	4
2.2. Đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng	4
2.3. Các nội dung khác	4
3. GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG	5
3.1. Các chức năng trong Phân hệ	5
3.2. Các bước thực hiện theo quy trình nghiệp vụ.....	5
3.2.1. <i>Đối với thí sinh đang học THPT</i>	6
3.2.2. <i>Đối với thí sinh tự do</i>	6
4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG.....	7
4.1. Nhập phiếu đăng ký trực tuyến.....	7
4.1.1. <i>Đăng nhập bằng tài khoản điểm tiếp nhận cung cấp để nhập PDK</i>	7
4.1.2. <i>Đăng nhập bằng dịch vụ công sau đó nhập PDK</i>	8
4.2. Tra cứu phiếu đăng ký và báo sai sót (nếu có)	12
4.3. Sửa phiếu đăng ký	15
4.3.1. <i>Sửa phiếu đăng ký khi điểm tiếp nhận chưa vào duyệt</i>	15
4.3.2. <i>Sửa phiếu đăng ký khi điểm tiếp nhận từ chối duyệt</i>	15
4.4. In phiếu đăng ký	16
4.5. In thông tin ưu tiên	16
4.6. Chi tiết lịch sử.....	17
4.7. Báo sai sót thông tin xét tốt nghiệp	17
4.8. Xem Học bạ THPT và báo sai sót.	18
4.9. Danh sách nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển	19
4.10. Tra cứu thông tin tuyển thẳng.....	20
4.11. Tra cứu điểm thi ĐGNL/Tư duy/.....	20
4.12. Tra cứu kết quả sơ tuyển	21
4.13. Xem dữ liệu tuyển sinh.....	21
4.14. Đăng ký thông tin xét tuyển sinh.....	23
4.14.1. <i>Thêm nguyện vọng</i>	23
4.14.2. <i>Sửa nguyện vọng</i>	25
4.14.3. <i>Xóa nguyện vọng</i>	27
4.14.4. <i>Xếp theo thứ tự nguyện vọng</i>	28
4.14.5. <i>Thanh toán</i>	30
4.14.6. <i>In biên lai</i>	31
4.14.7. <i>In danh sách</i>	31
4.14.8. <i>Lịch sử giao dịch</i>	32

1. GIỚI THIỆU

1.1. Mục đích và ý nghĩa của Tài liệu

Tài liệu này được xây dựng nhằm hướng dẫn người dùng là Thí sinh sử dụng được các chức năng của Phân hệ phiếu đăng ký của Hệ thống quản lý thi tốt nghiệp THPT (thisinh.thitotnghieptht.edu.vn).

1.2. Phạm vi áp dụng

Tài liệu này áp dụng cho các Thí sinh

1.3. Các thuật ngữ và từ viết tắt

STT	Cụm từ	Từ viết tắt
1	Điểm tiếp nhận hồ sơ	Điểm TNHS
2	Chứng minh thư nhân dân	CMND
3	Phiếu đăng ký	PĐK

2. TỔNG QUAN VỀ SẢN PHẨM

2.1. Tổng quan về sản phẩm

Hệ thống được thực hiện theo yêu cầu từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, giúp quản lý kỳ thi THPT Quốc gia cho các thí sinh

2.2. Đầu mối hỗ trợ, hướng dẫn sử dụng

Trong quá trình thực hiện, các vấn đề về thao tác liên quan đến sản phẩm/ứng dụng, người dùng thí sinh liên hệ đến Tổng đài 18008000 nhánh số 2

2.3. Các nội dung khác

- Các quy tắc hiển thị của chương trình / hệ thống: màn hình với các nội dung ràng buộc có dấu * đỏ, hoặc Label hiển thị màu khác để nhận dạng, các page size cho Báo cáo (A3, A4, A5).....
- Các định dạng đã được làm rõ từ quá trình lấy yêu cầu của người sử dụng như: kiểu ngày – tháng, kiểu số, số số lẻ,.....

3. GIỚI THIỆU CÁC CHỨC NĂNG

3.1. Các chức năng trong Phân hệ

STT	Chức năng	Mô tả	Đối tượng sử dụng
1	Nhập phiếu đăng ký trực tuyến	Chức năng dùng để thí sinh nhập phiếu đăng ký trực tuyến	Thí sinh
2	Sửa phiếu đăng ký	Chức năng dùng để thí sinh sửa phiếu đăng ký	Thí sinh
3	Tra cứu PĐK và Báo sai sót	Chức năng dùng để thí sinh tra cứu PĐK và Báo sai sót	Thí sinh
4	In Phiếu đăng ký	Chức năng dùng để thí sinh in phiếu đăng ký	Thí sinh
5	In thông tin ưu tiên	Chức năng dùng để thí sinh in thông tin ưu tiên	Thí sinh
6	Chi tiết lịch sử	Chức năng dùng để thí sinh xem chi tiết lịch sử	Thí sinh
7	Báo sai sót thông tin xét tốt nghiệp	Chức năng dùng để thí sinh Báo sai sót thông tin xét tốt nghiệp	Thí sinh
8	Học ba THPT	Chức năng dùng cho thí sinh xem học bạ THPT	Thí sinh
9	Danh sách nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển	Chức năng dùng cho thí sinh xem danh sách các nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển	Thí sinh
10	Tra cứu thông tin xét tuyển thẳng	Chức năng dùng cho thí sinh tra cứu thông tin xét tuyển thẳng	Thí sinh
11	Tra cứu điểm ĐGNL/Tư duy/...	Chức năng dùng cho thí sinh tra cứu điểm ĐGNL/Tư duy/...	Thí sinh
12	Tra cứu kết quả sơ tuyển	Chức năng dùng cho thí sinh tra cứu kết quả sơ tuyển	Thí sinh
13	Dữ liệu tuyển sinh	Chức năng dùng cho thí sinh cung cấp dữ liệu tuyển sinh (cần cứ để xét tuyển)	Thí sinh
14	Đăng ký thông tin xét tuyển sinh	Dành có thí sinh đăng ký nguyện vọng	Thí sinh

3.2. Các bước thực hiện theo quy trình nghiệp vụ

3.2.1. Đối với thí sinh đang học THPT

Bước	Chức năng	Đơn vị thực hiện
1	Nhập PĐK	Thí sinh
2	Sửa phiếu đăng ký	Thí sinh, Điểm TNHS
3	Duyệt thông tin đăng ký dự thi	Điểm TNHS
4	Xác nhận minh chứng ưu tiên	Điểm TNHS
5	Nhập thông tin xét TN (đơn lẻ, theo lô)	Điểm TNHS
6	Báo sai sót thông tin xét TN	Thí sinh
7	Sửa thông tin xét TN	Điểm TNHS
8	Duyệt thông tin xét TN	Điểm TNHS
9	Chuyển trạng thái PĐK	Sở GD&ĐT
10	Sửa thông tin PĐK	Sở GD&ĐT
11	Sửa CMND	Cụm thi
12	Sửa thông tin PĐK	Cụm thi

3.2.2. Đối với thí sinh tự do

Bước	Chức năng	Đơn vị thực hiện
1	Nhập PĐK (đơn lẻ, theo lô)	Điểm TNHS
2	Cấp tài khoản cho thí sinh	Điểm TNHS
3	Tra cứu PĐK và Báo sai sót	Thí sinh
4	Sửa PĐK	Điểm TNHS
5	Duyệt thông tin đăng ký dự thi	Điểm TNHS
6	Xác minh minh chứng ưu tiên	Điểm TNHS
7	Nhập thông tin xét TN (đơn lẻ, theo lô)	Điểm TNHS
8	Báo sai sót thông tin xét TN	Thí sinh
9	Sửa thông tin xét TN	Điểm TNHS
10	Duyệt thông tin xét TN	Điểm TNHS
11	Chuyển trạng thái PĐK	Sở GD&ĐT
12	Sửa thông tin PĐK	Sở GD&ĐT
13	Sửa CMND	Cụm thi
14	Sửa thông tin PĐK	Cụm thi

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÁC CHỨC NĂNG HỆ THỐNG

4.1. Nhập phiếu đăng ký trực tuyến

4.1.1. Đăng nhập bằng tài khoản điểm tiếp nhận cung cấp để nhập PĐK

Bước 1: Thí sinh đăng nhập bằng chứng minh thư và mã đăng nhập (mật khẩu) mà điểm TNHS cung cấp hoặc trong mail đã nhận, **đăng nhập vào địa chỉ: thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn**. Sau khi đăng nhập, màn hình Đổi mã đăng nhập sẽ được hiển thị. Thí sinh thực hiện đổi mã đăng nhập (đổi mật khẩu).

Đổi mã đăng nhập

Mã đăng nhập cũ *	<input type="text"/>
Mã đăng nhập mới *	<input type="text"/>
Nhập lại mã đăng nhập *	<input type="text"/>

Đổi mã đăng nhập Hủy bỏ

Mật khẩu thay đổi phải đảm bảo là mật khẩu mạnh: gồm ít nhất 8 ký tự, bao gồm cả ký tự số, ký chữ đặc biệt, ký tự in hoa, ký tự in thường.

Bước 2: Sau khi đổi mã đăng nhập thành công, màn hình nhập phiếu đăng ký trực tuyến hiển thị. Thí sinh nhập các thông tin trên phiếu đăng ký

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

Trang chủ > Quản lý phiếu ĐK > Danh sách Phiếu ĐK > Nhập mới Phiếu ĐK

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT

Số phiếu:

Sở GD và ĐT Thái Bình - 26

I. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ THI

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ, chữ đệm và tên: (*) Tên: (*) Giới tính: Nam

(Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

2. Ngày tháng năm sinh: (*) (Ngày tháng năm sinh nhập theo định dạng dd/mm/yy. Ví dụ: 01/11/97)

3. a) Nơi sinh: (*) An Giang

b) Dân tộc: (*) Kinh

4. Số CMND/Thẻ CCCD: (*) Không có số CMND

24. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh: Nhập minh chứng QT/TUT

25. Khu vực tuyển sinh: (*) Nhập minh chứng Khu vực

26. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương: (*)

27. Độ tuổi thí sinh dự thi để xét liên thông lên ĐH, CĐ Đã tốt nghiệp trung cấp Đã tốt nghiệp cao đẳng Đã tốt nghiệp đại học

Ghi chú:

4.1.2. Đăng nhập bằng dịch vụ công sau đó nhập PĐK

Bước 1: Nhấn nút Đăng nhập Công dịch vụ công quốc gia

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT

HOTLINE: 1800 8000 NHÁNH SỐ 2

Đăng nhập

Số CMND

Mã đăng nhập

Mã xác nhận
Quên mã đăng nhập?

ĐĂNG NHẬP

Đăng nhập Công dịch vụ công quốc gia

Thông báo

- Thí sinh chưa có Mã đăng nhập vui lòng liên hệ Điểm tiếp nhận hồ sơ nơi nộp hồ sơ đăng ký dự thi để lấy mã đăng nhập.
- Thí sinh sử dụng trình duyệt Chrome trên Điện thoại không đăng nhập được hệ thống thực hiện như sau:
 - Với máy chạy hệ điều hành iOS(iPhone/iPad): Vào biểu tượng (...) trên trình duyệt, tiếp đến vào Cài đặt (Setting) > Băng thông (Bandwidth) > tại mục Tải trước trang web(Preload Webpage) chọn không bao giờ (Never). Để đăng nhập vào hệ thống bình thường.
 - Với máy chạy hệ điều hành Android (Samsung/Minsmart/Huawei/Xiaomi/Oppo...): Vào biểu tượng (...) trên trình duyệt, tiếp đến vào Cài đặt (Setting) > Tại tab Nâng cao (Advance) tìm đến mục Chế độ thu gọn (Compact mode). Chọn Tắt (Off). Để đăng nhập vào hệ thống bình thường.

Bước 2: Nếu đã có tài khoản dịch vụ công quốc gia thì thực hiện đăng nhập, nếu chưa có thì nhấn vào Đăng ký

CỘNG DỊCH VỤ CÔNG QUỐC GIA
Kết nối, cung cấp thông tin và dịch vụ công mọi lúc, mọi nơi

Đăng nhập

CMT/CCCD **Usb ký số** **SIM ký số**

Tên đăng nhập

Mật khẩu

Nhập mã xác thực
 1 k k k p 9
[Quên mật khẩu?](#)

Đăng nhập

————— Hoặc đăng nhập bằng ————

VNPT SmartCA QR code **Nhấn Đăng ký**

Chưa có tài khoản? [Đăng ký](#)

Bước 3: Nhấn Thuê bao di động

Đăng ký

Vui lòng chọn phương thức đăng ký

Công dân Doanh nghiệp
 Cơ quan nhà nước

Nhấn Thuê bao di động

Xác minh mức độ trung bình (IAL2)

Thuê bao di động Bảo hiểm xã hội Bưu điện Việt Nam

* Tài khoản cung cấp từ "Bưu điện Việt Nam"
không dành cho CBCCVC cơ quan nhà nước;

Xác minh mức độ cao (IAL3)

USB ký số SIM ký số VNPT SmartCA

Bước 4: Nhập các thông tin sau đó nhấn Đăng ký

Tên đăng nhập (Số CMT/CCCD) *

Họ tên *

Ngày sinh *

Số điện thoại *

Email

Nhập mã xác thực *

Bằng cách nhấp vào Đăng ký, bạn đồng ý với [Điều khoản](#), [Chính sách chia sẻ thông tin](#) của chúng tôi.

[Nhấn đăng ký](#)

[Đăng ký](#)

Bước 5: Sau khi đăng nhập màn hình nhập PĐK hiển thị, thực hiện nhập các thông tin

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ KỲ THI TỐT NGHIỆP THPT

NƠI NỘP HỒ SƠ (*)

SỞ GD&ĐT:

Điểm tiếp nhận:

I. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ DỰ THI

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Lấy thông tin từ cơ sở dữ liệu ngành của bộ

1. Họ chữ cái và tên: (*)

(Vui lòng nhập姓氏, ngày sinh bằng chữ in hoa có dấu)

Tên: (*)

Giới tính:

2. Ngày tháng năm sinh: (*)

(Ngày tháng năm sinh nhập theo định dạng dd/mm/yyyy. Ví dụ: 01/01/1992)

Ảnh (4x6)

3. a) Nơi sinh: (*)
 (Tỉnh hoặc thành phố)

b) Dân tộc: (*)

c) Quốc tịch nước ngoài:

Bước 7: Nhấn nút Lưu phiếu đăng ký để lưu thông tin đăng ký

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

24. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:

03b-Quân nhân, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân

Nhập minh chứng ĐTUT

25. Khu vực tuyển sinh:(*)

Khu vực 2 NT

Nhập minh chứng Khu vực

26. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:(*)

2022

27. Đối với thí sinh dự thi để xét liên thông lên ĐH, CĐ

Đã tốt nghiệp trung cấp

Đã tốt nghiệp cao đẳng

Đã tốt nghiệp đại học

Ghi chú:

LƯU MỤC PHIẾU ĐĂNG KÝ

QUAY LẠI

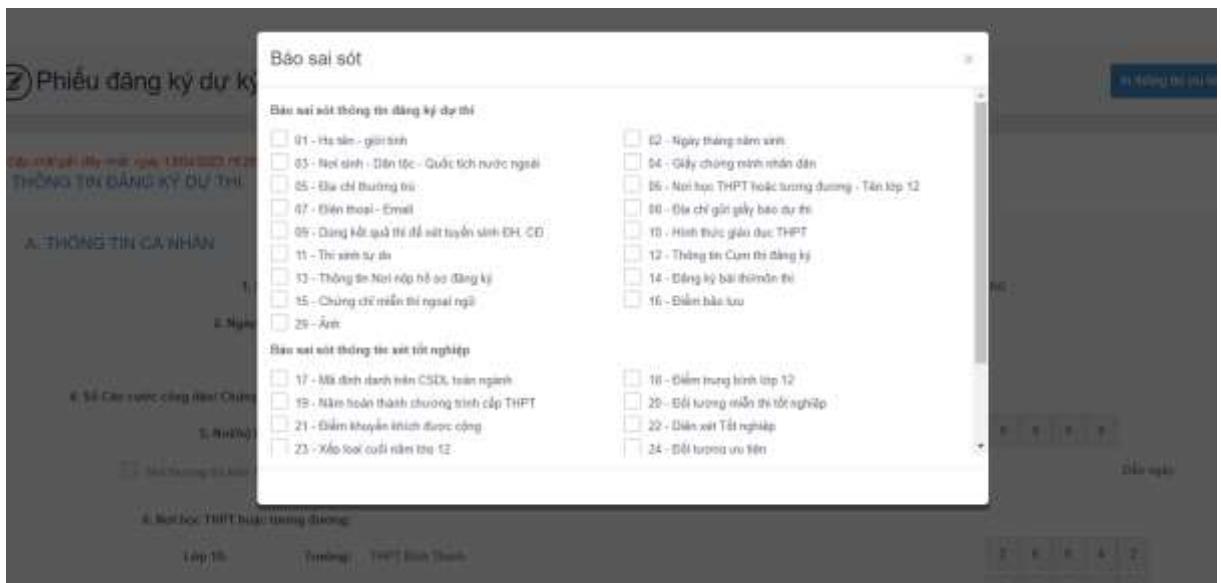
4.2. Tra cứu phiếu đăng ký và báo sai sót (nếu có)

- Thí sinh đăng nhập vào hệ thống để xem thông tin PĐK và báo sai sót nếu có.
- Để xem thông tin PĐK, thí sinh nhấn chuột vào menu “**Phiếu đăng ký chi tiết**”. Khi đó màn hình PĐK của thí sinh sẽ được hiển thị.

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

- Nếu phát hiện sai sót, thí sinh nhấn chuột vào nút “**Báo sai sót**” trên màn hình PDK, sau đó tích chọn các mục bị sai thông tin và “**Gửi phản ánh**”

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng



4.3. Sửa phiếu đăng ký

4.3.1. Sửa phiếu đăng ký khi điểm tiếp nhận chưa vào duyệt

Bước 1: Thí sinh đăng nhập tài khoản, chọn Phiếu đăng ký => Chi tiết phiếu đăng ký => Nhấn **Sửa phiếu đăng ký**

II. THÔNG TIN BỔ SUNG ĐỂ XÉT TỐT NGHIỆP

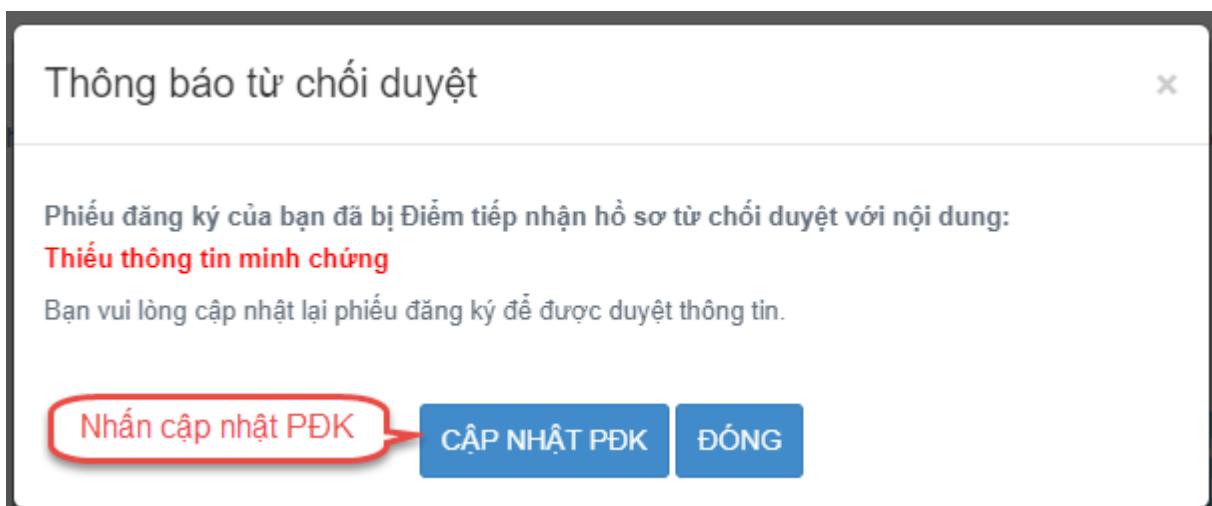
17. Mã định danh trên CSDL thí sinh:
18. Điểm trung bình lớp 12:
19. Điểm hoàn thành chương trình cấp THPT:
20. Điểm tượng trưng thi tốt nghiệp: Nghề
 Lớp
 Quốc
21. Điểm khuyến khích được cộng:
Nghề: Điện công
 Điện công
 Điện công
HS giỏi toàn diện hoặc: Điện công
 Điện công
 Điện công
Giải khán: Điện công
 Điện công
 Điện công
Tổng điểm được cộng thêm:
22. Điểm cuối tốt nghiệp:
23. Điểm loại cuối năm lớp 12: Học lực: Kỹ năng: Hành vi: Không xác định hành vi
Nhấn sửa phiếu đăng ký

Bước 2: Sửa các thông tin, sau đó nhấn **Cập nhật phiếu đăng ký**

24. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:
25. Khu vực tuyển sinh:
26. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:
27. Đối với thí sinh dự thi để xét liên thông lên ĐH, CĐ: Đã tốt nghiệp trung cấp Đã tốt nghiệp cao đẳng Đã tốt nghiệp đại học
Ghi chú:

4.3.2. Sửa phiếu đăng ký khi điểm tiếp nhận từ chối duyệt

Bước 1: Thí sinh đăng nhập vào tài khoản, hiển thị popup thông báo từ chối duyệt có hiển thị nội dung từ chối duyệt. Nhấn **Cập nhật PĐK**



Bước 2: Sửa các thông tin, nhấn **Cập nhật phiếu đăng ký** để lưu các thông tin vừa sửa

24. Đối tượng ưu tiên tuyển sinh:	03b-Quân nhân, sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân	Nhập悯 chung ĐTUT
25. Khu vực tuyển sinh:(*)	Khu vực 2 NT	Nhập悯 chung Khu vực
26. Năm tốt nghiệp THPT hoặc tương đương:(*)	2022	
27. Đối với thí sinh dự thi để xét liên thông lên ĐH, CĐ	<input type="checkbox"/> Đã tốt nghiệp trung cấp <input checked="" type="checkbox"/> Đã tốt nghiệp cao đẳng <input type="checkbox"/> Đã tốt nghiệp đại học	
Ghi chú:		

4.4. In phiếu đăng ký

Thí sinh đăng nhập tài khoản, chọn Phiếu đăng ký => Chi tiết phiếu đăng ký=>
Nhấn In phiếu đăng ký



4.5. In thông tin ưu tiên

Thí sinh đăng nhập tài khoản, chọn Phiếu đăng ký => Chi tiết phiếu đăng ký => In thông tin ưu tiên



4.6. Chi tiết lịch sử

Bước 1: Thí sinh đăng nhập tài khoản, chọn **Phiếu đăng ký** => **Chi tiết phiếu đăng ký** => **Chi tiết lịch sử**.



Bước 2: Nhấn vào các thao tác để xem chi tiết lịch sử phiếu

Thứ tự	Ngày	Thao tác	Người sửa	Nội dung
1	19/04/2022 10:50:28	CẬP NHẬT	dtn_01_111	
2	18/04/2022 17:48:59	THÊM MỚI	012315454	

4.7. Báo sai sót thông tin xét tốt nghiệp

- Sau khi Điểm TNHS nhập thông tin xét tốt nghiệp, thí sinh vào xem thông tin xét tốt nghiệp bằng tài khoản đã được cung cấp.
- Nếu phát hiện sai sót, trên màn hình PĐK thí sinh nhấn nút “Báo sai sót”, sau đó tích chọn các mục sai thông tin và “Gửi phản ánh”.



4.8. Xem Học bạ THPT và báo sai sót.

Bước 1: Thí sinh đăng nhập vào thẻ thông => Nhấn **Tra cứu** => Nhấn **Học bạ THPT**

Thông tin học bạ trung học phổ thông

1. Nhấn **Tra cứu**

2. Nhấn **Học bạ THPT**

THÔNG TIN HỌC BẠ:

Họ tên: NGUYỄN VĂN B. Mã định danh công dân: Ngày sinh: 02/08/2004

1. Lớp: Lớp 10

2. Điểm tổng kết: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 4. Cấp năm: 5

3. Học lực: Học kỳ I: Năm. Học kỳ II: Năm. Cấp năm: Năm

4. Hạng điểm: Học kỳ I: Năm. Học kỳ II: Năm. Cấp năm: Năm

5. Tranh: Học kỳ I: 0.00. Học kỳ II: 0.00. Cấp năm: 0

Bước 2: Thí sinh thực hiện xem điểm học bạ, Nhấn vào lớp chọn Lớp 10, Lớp 11, Lớp 12 để xem học bạ các năm học.

THÔNG TIN HỌC BẠ

Họ tên: NGUYỄN VĂN B. Mã định danh công dân: Ngày sinh: 02/08/2004

1. Lớp: Lớp 10

2. Điểm tổng kết: Học kỳ I: Lớp 10. Học kỳ II: 4. Cấp năm: 5

3. Học lực: Học kỳ I: Năm. Học kỳ II: Năm. Cấp năm: Năm

4. Hạng điểm: Học kỳ I: Năm. Học kỳ II: Năm. Cấp năm: Năm

Bước 3: Sau khi xem điểm học bạ nếu thí sinh thấy có sai sót thì nhấn **Báo sai sót** (Lưu ý: Nút báo sai sót sử dụng để báo sai sót cho cả 3 năm học. Nếu thí sinh thấy có sai sót cả 3 năm học thì thực hiện báo sai sót cùng 1 lần)

BÁO SAI SÓT

Hỗ trợ của thí sinh khi hoàn thành bài thi

1. Điểm tổng kết: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 4. Cấp năm: 5

2. Học lực: Học kỳ I: Năm. Học kỳ II: Năm. Cấp năm: Năm

3. Hạng điểm: Học kỳ I: Năm. Học kỳ II: Năm. Cấp năm: Năm

4. Tranh: Học kỳ I: 0.00. Học kỳ II: 0.00. Cấp năm: 0

5. Ngữ văn: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

6. Văn: Học kỳ I: 9.00. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

7. Hóa học: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

8. Sinh học: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

9. Lịch sử: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

10. Địa lí: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

11. Toán: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

12. Giáo dục công dân: Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

13. Ngoại ngữ: Môn ngoại ngữ: Tiếng Anh. Học kỳ I: 9. Học kỳ II: 9. Cấp năm: 9

Bước 4: Sau khi nhấn Báo sai sót sẽ hiển thị màn hình để thí sinh nhập thông tin sai sót. Thí sinh nhập ví dụ: Sai thông tin Học lực học kì 1, Sai thông tin điểm môn Toán học kì 1 lớp 12, môn Văn cuối năm lớp 11. Sau đó nhấn **Gửi phản ánh**

Báo sai sót

1. Nhập thông tin sai sót về điểm học

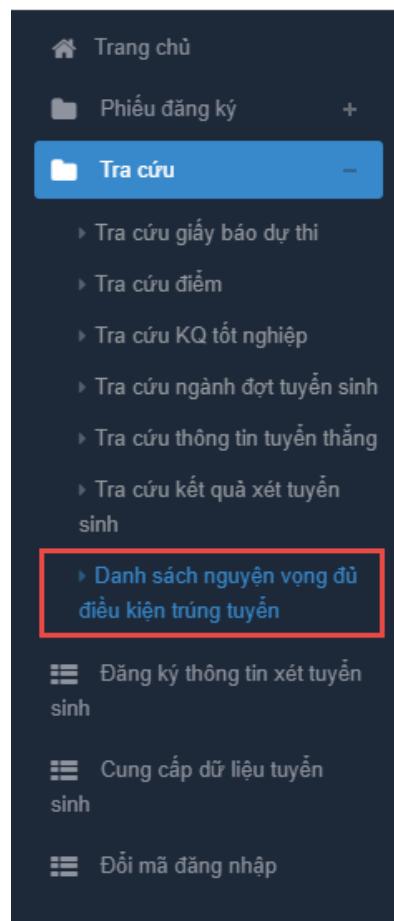
Thí sinh nhập thông tin sai sót về điểm học bạ vào mục dưới đây:

VD: Sai thông tin điểm môn Toán học kì 1 lớp 12, môn Văn cuối năm lớp 11

2. Gửi phản ánh

4.9. Danh sách nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển

Bước 1: Thí sinh đăng nhập tài khoản => Nhấn Tra cứu => Nhấn **Danh sách nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển** từ menu Tra cứu



Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

Bước 2: Thí sinh có thể tìm kiếm theo Mã trường, Mã ngành bằng cách nhập các thông tin vào và nhấn **Tìm kiếm**

Danh sách nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển									
Số thứ tự	Họ tên	Mã số	Năm sinh	Giới tính	Mã trường	Tên trường	Mã ngành	Tên ngành	
1	LE VĂN A	11111111	33/03/2004	Male	A00	trường A	TTT7777	Ngành A	
2	LE VĂN A	11111111	33/03/2004	Male	A01	trường B	TTTWT7	Ngành B	

4.10. Tra cứu thông tin tuyển thăng

Bước 1: Thí sinh đăng nhập tài khoản => Nhấn Tra cứu => Nhấn **Tra cứu thông tin tuyển thẳng**

Bước 2: Nhấn nút **Xác nhận nhập học** nếu thí sinh muốn xác nhận nhập học vào trường.

Trang chủ

Mô tả

Tra cứu kết quả xét tuyển thẳng

Lưu ý: Dưới đây là danh sách các nguyện vọng thang tuyển thẳng vào các trường Đại học, Cao đẳng (tùy phong) theo Điều 8 Quy chế tuyển sinh năm học. Thị sinh có thể lựa chọn các nguyện vọng theo ý muốn đồng thời xét tuyển.
Thị sinh lưu ý: Khi đã xác nhận nhập học, thí sinh sẽ không được điều tuyển sang và với tuyển theo phương thức khác.

ID	Tên trường	Tên trường	Số lượng	Tên ngành	Số lượng	Tổng số	Tên ngành
1	Đại học	Tây Ban Nha	(nhập)	Sinh Vi	Sinh Vi	Tổng	Tây Ban Nha

Tên ngành

Tìm kiếm

4.11. Tra cứu điểm thi ĐGNL/Tư duy/...

Bước 1: Thí sinh đăng nhập tài khoản => Nhấn **Tra cứu** => Nhấn **Tra cứu điểm thi ĐGNL/Tư duy/...**

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

Bước 2: Thông tin điểm ĐGNL/Tư duy/... được hiển thị trên màn hình, thí sinh có thể tìm kiếm theo Mã trường, Mã ngành bằng cách nhập các thông tin vào và nhấn **Tra cứu**

ID	Mã BV TCT	Tên BV TCT	Đợt thi	Năm thi	Mã môn thi/tên bài thi	Tên môn thi/tên bài thi	Điểm ĐGNL/Tư duy
1	VTS	Ban vi tuyen thi khac	Đợt 1	2024	DGNL	Bánh gác năng lực	900
2	VTS	Ban vi tuyen thi khac	Đợt 1	2024	DGNL	Bánh gác năng lực	92

4.12. Tra cứu kết quả sơ tuyển

Bước 1: Thí sinh đăng nhập tài khoản => Nhấn **Tra cứu** => Nhấn **Tra cứu kết quả sơ tuyển**

Bước 2: Thông tin kết quả sơ tuyển được hiển thị trên màn hình, thí sinh có thể tìm kiếm theo Mã trường, Mã ngành bằng cách nhập các thông tin vào và nhấn **Tra cứu**.

ID	Mã trường	Tên trường	Đợt tuyển	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự	Điểm quy đổi
1	AAT	Trường THPT	17/01/2024	Khoa học tự nhiên	Khoa học tự nhiên	1	787

4.13. Xem dữ liệu tuyển sinh

Bước 1: Thí sinh đăng nhập vào hệ thống => Truy cập menu **Dữ liệu tuyển sinh**

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

Bước 2: Thí sinh xem thông tin dữ liệu tuyển sinh.

- Điểm thi THPT
- Học bạ
- Điểm ĐGNL
- Dữ liệu xét tuyển khác

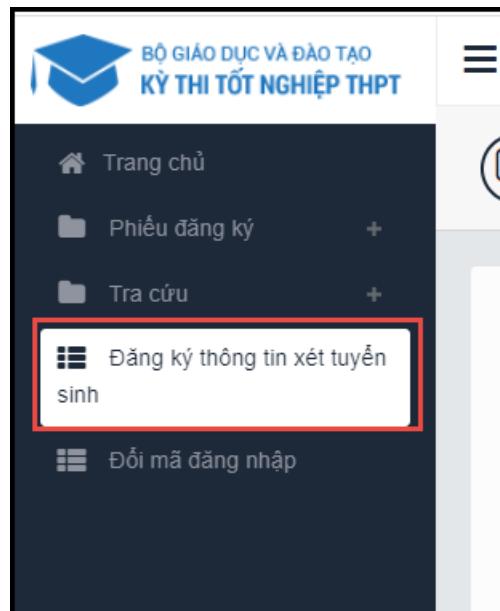
Hệ thống sẽ mặc định tích chọn nguồn điểm thi THPT, học và và điểm ĐGNL (nếu có) cho thí sinh, thí sinh chỉ có thể xem không thể chỉnh sửa thông tin

SĐT	Mã HV/TCT	Thời gian thi	Ngày thi	Thời gian	Điểm thi	Điểm thi ĐGNL	Điểm thi THPT	Điểm thi học bạ	Điểm thi ĐGNL	Điểm thi THPT
1	976	Đợt xét tuyển thi tuyển	Đợt 1	20/06/2024	20h00	ĐGNL	ĐGNL	ĐGNL	ĐGNL	ĐGNL
2	976	Đợt xét tuyển thi tuyển	Đợt 1	20/06/2024	20h00	ĐGNL	ĐGNL	ĐGNL	ĐGNL	ĐGNL

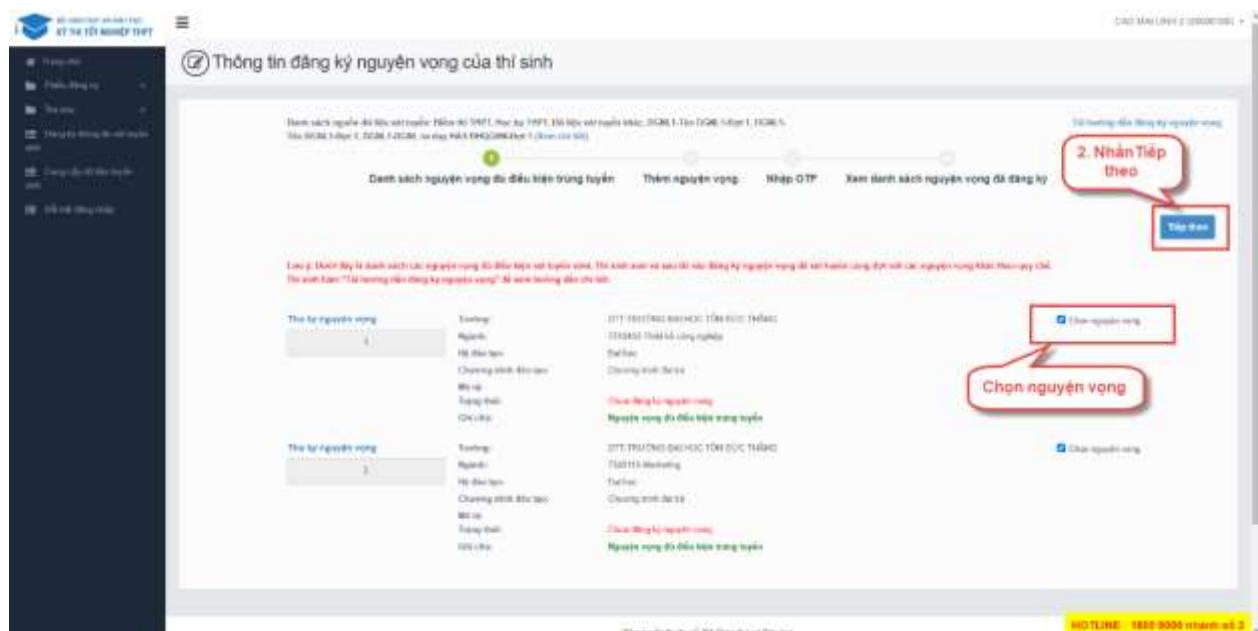
4.14. Đăng ký thông tin xét tuyển sinh

4.14.1. Thêm nguyện vọng

Bước 1: Chọn chức năng Đăng ký thông tin xét tuyển sinh

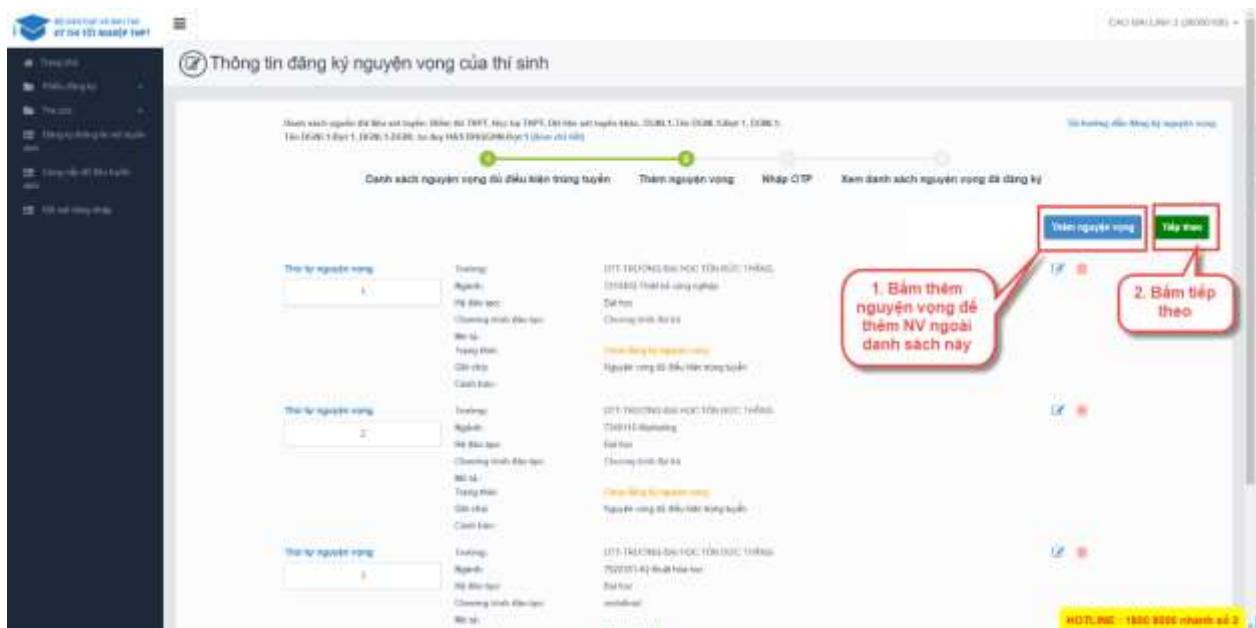


Bước 2: Trên màn hình 1. Danh sách nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển, thí sinh chọn nguyện vọng đủ điều kiện trúng tuyển (nếu có) rồi nhấn nút Tiếp theo



Bước 3: Trên màn hình 2. Thêm nguyện vọng, có thể xem lại các nguyện vọng đã thêm nhưng chưa lưu

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng



Thí sinh có thể nhấn nút Thêm nguyện vọng để thêm nguyện vọng tại màn hình này

Nội dung thêm mới

Thứ tự NV: (*)

Trường: (*)

Nhập mã trường

Ngành: (*)

Nhập mã ngành

Trình độ đào tạo:

Chương trình đào
tạo:

Mô tả:

Thông tin chi tiết Xem chi tiết
ngành:

Chọn Đóng

Bước 4: Nhấn nút **Tiếp theo** trên màn hình 2.Thêm nguyện vọng

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

Bước 5: Tại màn hình bước 3: Nhập OTP. Thí sinh soạn tin nhắn lấy mã OTP theo hướng dẫn, hệ thống có hỗ trợ thí sinh sao chép cú pháp soạn tin. Sau đó nhập mã xác thực và nhấn nút **Xác nhận đăng ký**

** Lưu ý: Thí sinh nhập đủ các bước và kiểm tra các nguyện vọng đã được đăng ký tại bước 4: Xem nguyện vọng đã đăng ký để kiểm tra lại thông tin đăng ký

4.14.2. Sửa nguyên vong

Bước 1: Tại màn hình 4. Xem danh sách nguyện vọng đã đăng ký để xem lại các nguyện vọng đã được ghi nhận. Thí sinh nhấn sửa để sửa nguyện vọng

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

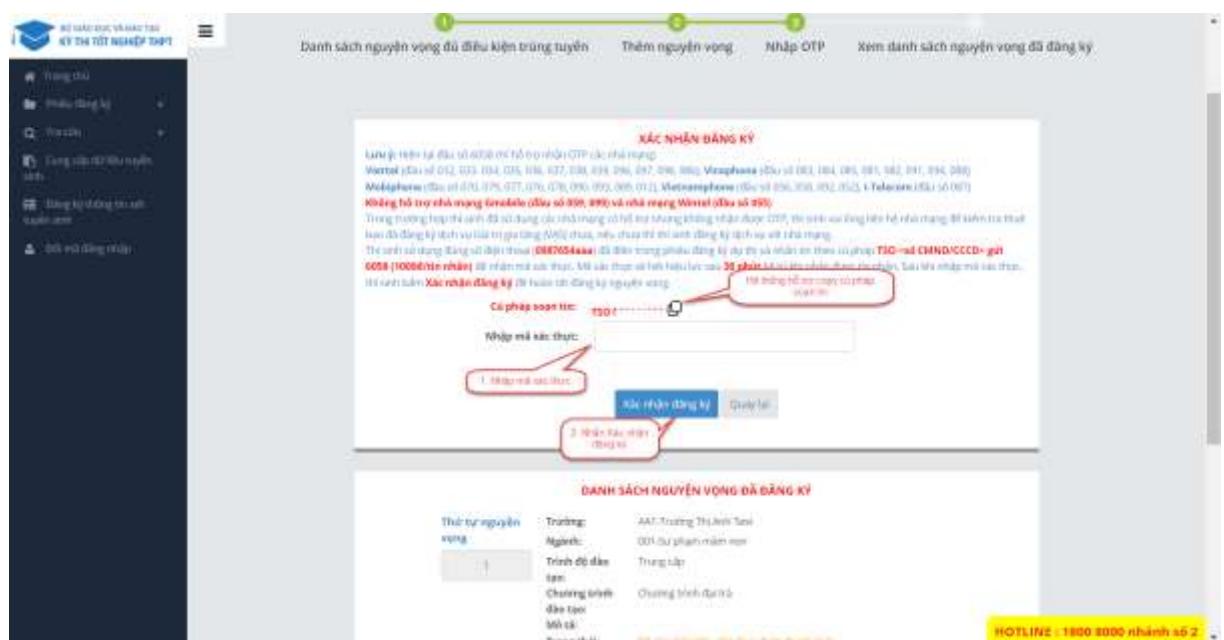
The screenshot shows the 'Thêm nguyện vọng' (Add志愿) step of the application process. The top navigation bar includes 'CÁO KẾT LƯU Ý (20200108)' and 'Tùy chỉnh danh sách nguyện vọng'. The main content area displays three志愿 (Wish List) entries. The first entry has a red box around its 'Nhấn để sửa nguyện vọng' (Click to edit志愿) button. The second entry has a red box around its 'Xem' (View) button. The third entry has a red box around its 'Tiếp theo' (Next) button. A yellow 'HOTLINE - 1800.8000/1800.633' is visible at the bottom right.

Bước 2: Sau khi sửa thông tin nguyện vọng và nhấn **Tiếp theo** trên màn hình 2.Thêm nguyện vọng

The screenshot shows the 'Nhập OTP' (Enter OTP) step of the application process. The top navigation bar includes 'CÁO KẾT LƯU Ý (20200108)' and 'Tùy chỉnh danh sách nguyện vọng'. The main content area displays three志愿 (Wish List) entries. A red box highlights the 'Nhập OTP' button next to each entry. Two callout boxes point to these buttons: one labeled '1. Bấm thêm nguyện vọng để thêm NV ngoài danh sách này' (1. Click to add more wishes to add students outside the current list) and another labeled '2. Bấm tiếp theo' (2. Click Next). A yellow 'HOTLINE - 1800.8000/1800.633' is visible at the bottom right.

Bước 3: Tại màn hình bước 3: Nhập OTP. Thí sinh soạn tin nhắn lấy mã OTP theo hướng dẫn, hệ thống có hỗ trợ thí sinh sao chép cú pháp soạn tin. Sau đó nhập mã xác thực và nhấn nút **Xác nhận đăng ký**

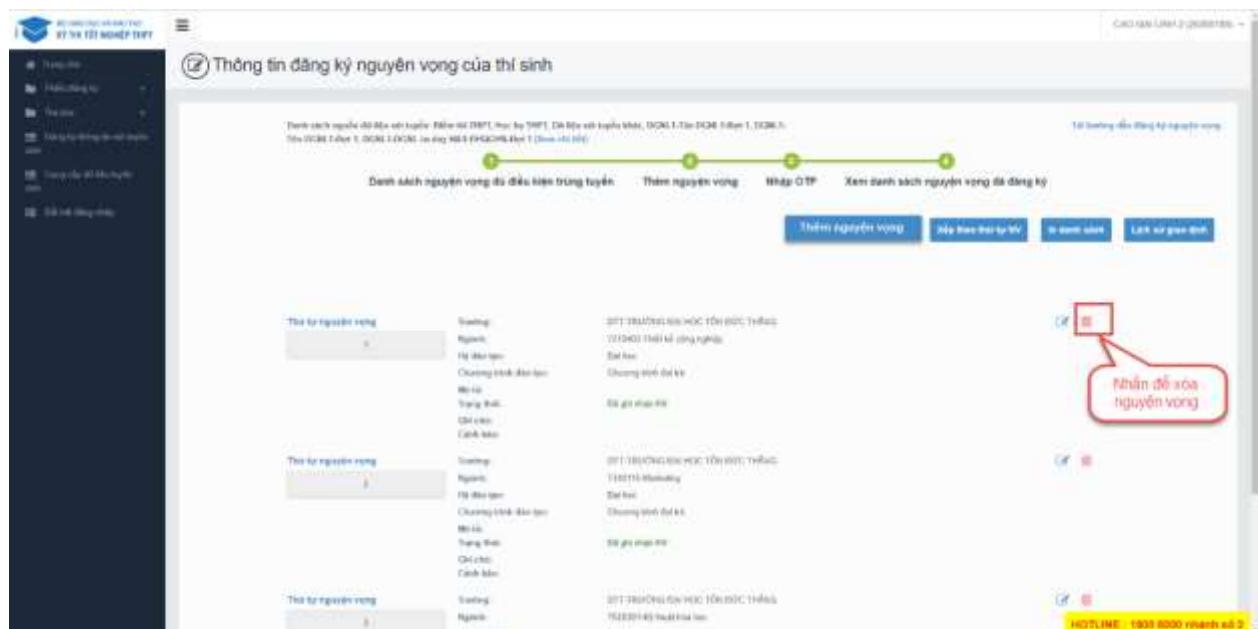
Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng



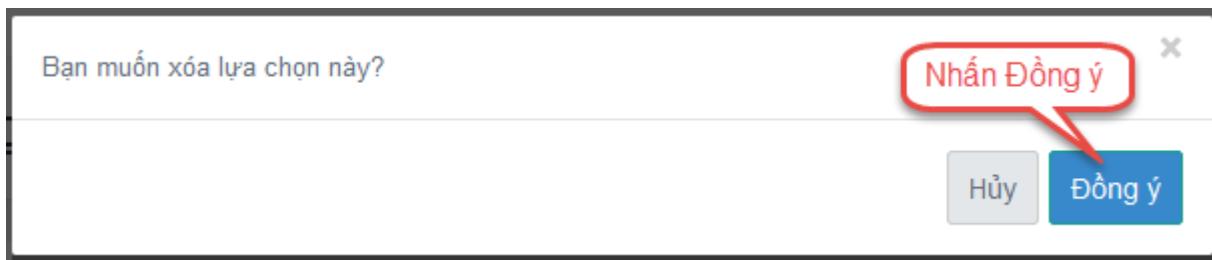
** Lưu ý: Thí sinh nhập đủ các bước và kiểm tra các nguyện vọng đã được đăng ký tại bước 4: Xem nguyện vọng đã đăng ký để kiểm tra lại thông tin đăng ký

4.14.3. Xóa nguyện vọng

Bước 1: Tại màn hình 4. Xem danh sách nguyện vọng đã đăng ký để xem lại các nguyện vọng đã được ghi nhận. Thí sinh nhấn sửa để xóa nguyện vọng



Bước 2: Màn hình thông báo hỏi “Bạn có muốn xóa lựa chọn này?” hiển thị. Nhấn **Đồng ý** để xóa nguyên vong



Bước 3: Tại màn hình bước 3: Nhập OTP. Thí sinh soạn tin nhắn lấy mã OTP theo hướng dẫn, hệ thống có hỗ trợ thí sinh sao chép cú pháp soạn tin. Sau đó nhập mã xác thực và nhấn nút **Xác nhận đăng ký**



** Lưu ý: Thí sinh nhập đủ các bước và kiểm tra các nguyện vọng đã được đăng ký tại bước 4: Xem nguyện vọng đã đăng ký để kiểm tra lại thông tin đăng ký

4.14.4. Xếp theo thứ tự nguyện vọng

Bước 1: Tại màn hình 4. Xem danh sách nguyện vọng đã đăng ký, Nhấn **Xếp theo thứ tự NV**

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

Danh sách nguyện vọng đã điều kiện trúng tuyển Thêm nguyện vọng Nhập OTP Xem danh sách nguyện vọng đã đăng ký

Nhấn để xóa nguyện vọng

HOTLINE: 1800.8000 nhanh 663

Bước 2: Thí sinh thực hiện sửa thứ tự nguyện vọng mong muốn

Thí sinh nhập thứ tự nguyện vọng

HOTLINE: 1800.8000 nhanh 663

Bước 2: Sau khi sửa thông tin nguyện vọng và nhấn Tiếp theo trên màn hình 2.Thêm nguyện vọng

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng

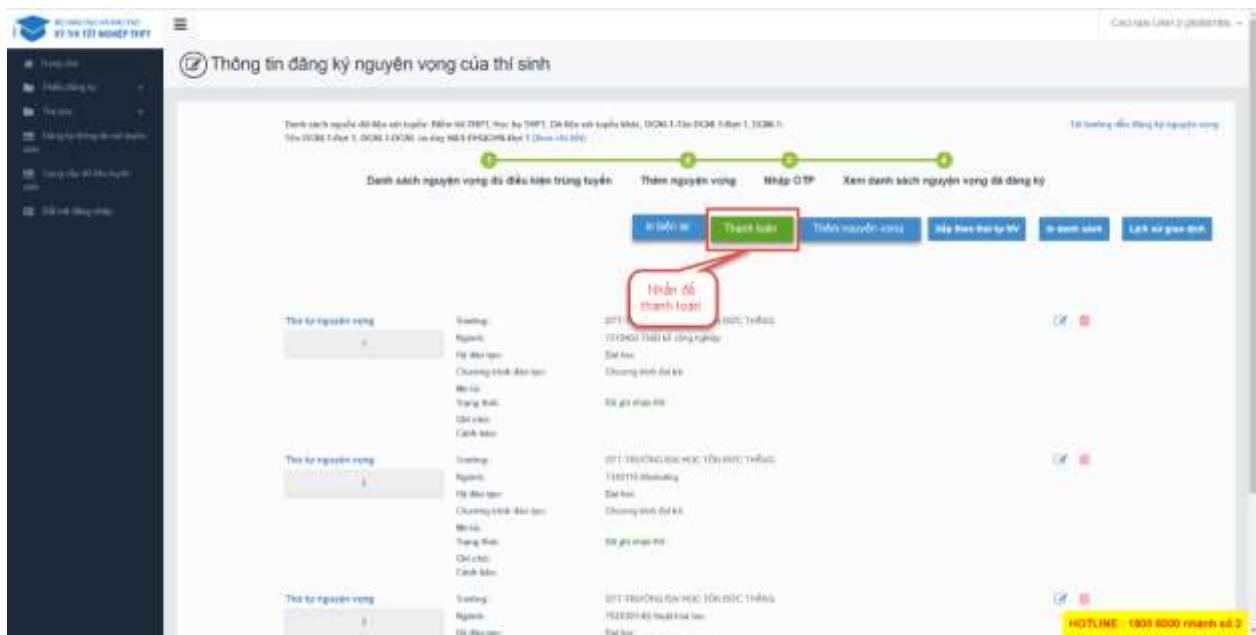
Bước 3: Tại màn hình bước 3: Nhập OTP. Thí sinh soạn tin nhắn lấy mã OTP theo hướng dẫn, hệ thống có hỗ trợ thí sinh sao chép cú pháp soạn tin. Sau đó nhập mã xác thực và nhấn nút **Xác nhận đăng ký**

** Lưu ý: Thí sinh nhập đủ các bước và kiểm tra các nguyện vọng đã được đăng ký tại bước 4: Xem nguyện vọng đã đăng ký để kiểm tra lại thông tin đăng ký

4.14.5. Thanh toán

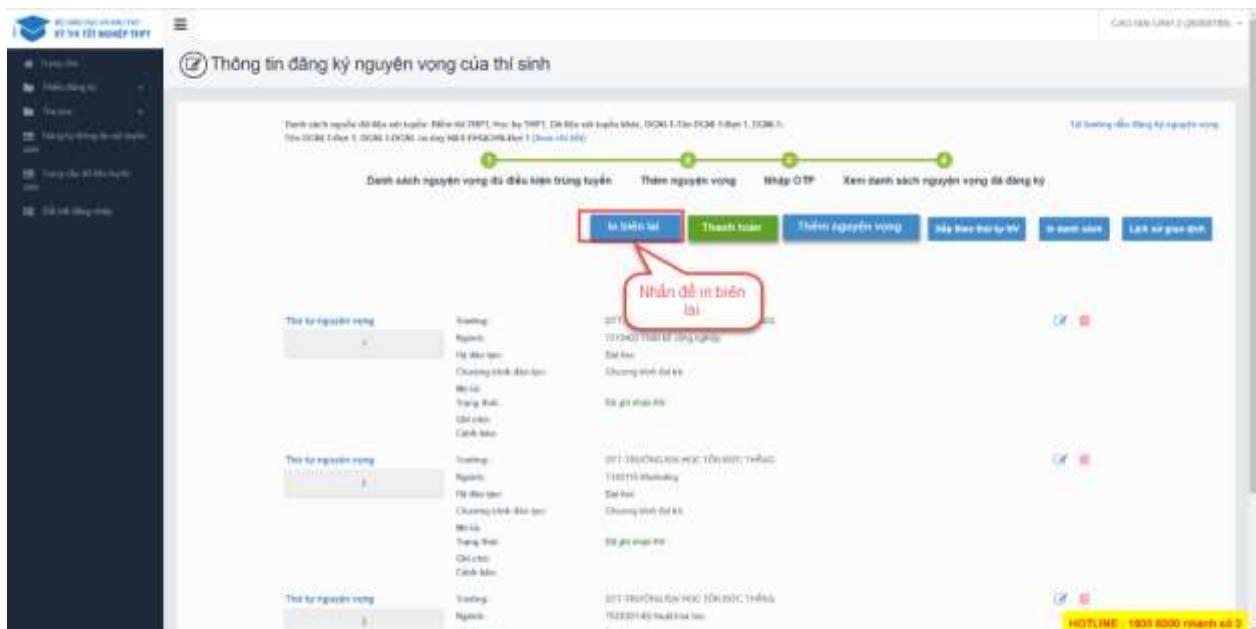
Thí sinh nhấn để thanh toán tại màn hình bước 4. Xem danh sách nguyện vọng đã đăng ký và xem HD chi tiết trong tài liệu HDSD_ThanhToanTrucTuyen

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng



4.14.6. In biên lai

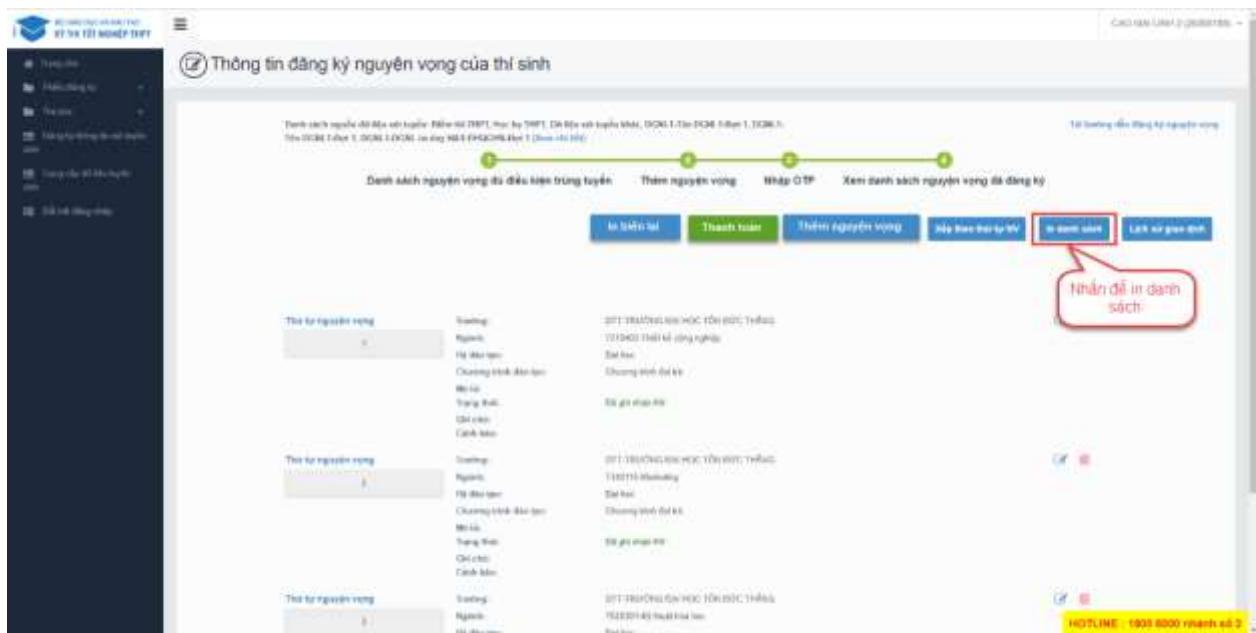
Sau khi thanh toán thành công thí sinh có thể thực hiện In biên lai bằng cách nhấn vào nút In biên lai



4.14.7. In danh sách

Thí sinh nhấn In danh sách để thực hiện in danh sách các nguyện vọng

Tài liệu Hướng Dẫn Sử Dụng



4.14.8. Lịch sử giao dịch

Thí sinh nhấp vào Lịch sử giao dịch để xem giao dịch

